

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 01/6/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Võ Thị Hằng trình bày: chị và anh Dũng kết hôn với nhau vào ngày 19/12/2008, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Yên cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng quan điểm sống trái ngược dẫn đến bất đồng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Từ tháng 9/2019 đến nay chị và anh Dũng sống ly thân, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Chị đề nghị Tòa giải quyết ly hôn anh Dũng theo quy định; Về con: vợ chồng có 03 con chung là Mai Thị Quỳnh Như, sinh ngày 12/10/2009, Mai Thị Quỳnh Anh, sinh ngày 24/4/2014 và Mai Thị Quỳnh Ánh, sinh ngày 24/4/2014. Hiện tại các cháu đang ở cùng chị. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi các cháu, không yêu

cầu anh Dũng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Mai Thanh Dũng trình bày: về hôn nhân: về thời gian kết hôn, cơ sở kết hôn, nơi đăng ký kết hôn anh nhất trí như ý kiến chị Hằng trình bày. Vợ chồng sống không hạnh phúc nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không đồng quan cảm, không chia sẻ nên không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 9/2019 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn chị Hằng; về con: vợ chồng có 03 con chung như chị Hằng trình bày. Sau ly hôn, anh đồng ý để 03 con cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Dũng vắng mặt nhưng có đơn đề nghị vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hằng, anh Dũng vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX vẫn xét xử vắng mặt các bên đương sự.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Hằng, cho chị Hằng được ly hôn anh Dũng. Về con: giao cháu Mai Thị Quỳnh Như, sinh ngày 12/10/2009, Mai Thị Quỳnh Anh, sinh ngày 24/4/2014 và Mai Thị Quỳnh Ánh, sinh ngày 24/4/2014 cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng; anh Dũng không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Hằng phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Hằng và anh Mai Thanh Dũng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau đến tháng 9 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do: quan điểm sống trái ngược dẫn đến bất đồng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau nên chị Hằng yêu cầu ly hôn, anh Dũng cũng hoàn toàn đồng ý. Xét cuộc sống chung của chị Hằng và anh Dũng đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Hằng, cho chị Hằng được ly hôn anh Dũng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: vợ chồng có 03 con chung là Mai Thị Quỳnh Như, sinh ngày 12/10/2009, Mai Thị Quỳnh Anh, sinh ngày 24/4/2014 và Mai Thị Quỳnh Ánh, sinh ngày 24/4/2014. Sau ly hôn, chị Hằng đề nghị được trực tiếp nuôi các cháu. Anh Dũng không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với anh Dũng, anh đồng ý giao 03 con cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hằng không yêu cầu.

Xét yêu cầu của các đương sự về việc nuôi con và giao con cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện và chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Yên và văn bản xác nhận của Công an xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk thì các cháu đều đang sinh sống cùng chị Hằng. Để cuộc sống của các cháu được ổn định nên chấp nhận đề nghị của các đương sự, giao cả 3 cháu cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dũng không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hằng không yêu cầu.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Võ Thị Hằng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Hằng, cho chị Hằng được ly hôn anh Mai Thanh Dũng.

2. Về con: Giao các cháu Mai Thị Quỳnh Như, sinh ngày 12/10/2009, Mai Thị Quỳnh Anh, sinh ngày 24/4/2014 và Mai Thị Quỳnh Ánh, sinh ngày 24/4/2014 cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Dũng không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi

con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Hằng phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0014954 ngày 13/6/2022 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Hằng đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Hằng, anh Dũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Bình

Phạm Bá Luyến

Lê Thị Huệ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Bình

Phạm Bá Luyện

Lê Thị Huệ

